

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 445/2017/HSST

Ngày 20-12-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1
Độc lập – Tự do – HP**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Khắc Mã
2. Bà Đỗ Thị H6

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 408/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Ngô Qu Th- sinh ngày 18/7/1990.

Nơi ĐKKHKT: Xóm HP, xã XP, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Tổ X, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt N1; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12 ; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Ngô QTh - Sinh năm 1966. Con bà: H4 ThM – Sinh năm 1965. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình. Chưa có vợ con. Tiền án: Không có. Tiền sự: Ngày 23/6/2016 bị Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính (2.000.000 đồng) về hành vi: “Xâm hại sức khỏe người khác”. Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 8/9/2016 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn L - sinh ngày 23/6/1990.

Trú quán: Tổ Y, phường TL, thành phố TN; Quốc tịch: Việt N1; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi VN - Sinh năm 1965; Con bà: Ngô TT - Sinh năm 1967. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/4/2006, bị Công an thành phố TN xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi: “Trộm cắp vặt”. Ngày 30/9/2013 bị Công an thành phố TN xử phạt hành chính (1.500.000 đồng) về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại bản án số 01/HSST ngày 05/01/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù giam về tội: “Cướp tài sản”. Ra trại ngày 16/01/2012 (đã chấp hành xong án phí). Hiện bị cáo đang tạm giam từ ngày 9/9/2016 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Trọng Nh - sinh ngày 01/10/1989.

Nơi ĐKKHKT: Xóm TTh, xã BC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Chỗ ở hiện nay: Xóm Tân Thành, xã BC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt N1; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn TrCh - Sinh năm 1959. Con bà: Tô ThKh - Sinh năm 1962. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Có vợ là Phan T Ng; Sinh năm 1990 (đã ly hôn). Chưa có con. Tiền án: Không có. Tiền sự: Ngày 23/6/2016 bị Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính (2.000.000 đồng) về hành vi: “Xâm hại sức khỏe người khác”. Nhân thân: Tại bản án số 95 ngày 14/5/2010 của Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 24 tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 9/12/2011 (đã chấp hành xong bản án). Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 12/9/2016 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

- Bị Hại:

1. Anh Lại Ngọc L1, sinh năm 1964 (có mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Tổ 1B, phường TL1, thành phố TN

2. Anh Đào Phi H1, sinh năm 1970 (đã chết)

Trú tại: Tổ Z, phường GS, thành phố TN

- Người đại diện hợp pháp cho nạn nhân Đào Phi H1:

Ông Đào Doãn Th1, sinh năm 1942 (bố đẻ của anh H1) (có mặt)

Trú tại: Tổ 6, phường GS, thành phố TN.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông H4 Qu H2, sinh năm 1982. (có đơn xin xử vắng mặt)

Trú tại: Tổ 1, phường GS, thành phố TN

2. Bà PH1 Thị H3, sinh năm 1986 (vợ anh H2) (vắng mặt)

Trú tại: Tổ 1, phường GS, thành phố TN.

3. Ngân Hàng A9—Chi nhánh Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh H1- Giám đốc

Địa chỉ: Số 142, đường HVT, tổ 31, phường HVT, thành phố TN. (vắng mặt)

4. Ông Ngô QTh, sinh năm 1966 (có mặt)

Trú tại: Xóm HP, xã XP, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên

- Người làm chứng:

1. H4 Thị Thu Tr1, sinh năm 1992 (vắng mặt)
Trú tại: Phố GiS, thị trấn Gi T, huyện PL1, tỉnh Thái Nguyên.
2. Bùi Xuân H5, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Trú tại: Tổ 1B phường TL1, thành phố TN
3. Nguyễn Vũ L2, sinh năm 1991 (vắng mặt)
Trú tại: Tổ 1b phường ĐQ, thành phố TN
4. Bùi Huy H4, sinh năm 1997 (vắng mặt)
Trú tại: Tổ 1B, phường TL, thành phố TN
5. Bùi Thị Ph1 N1, sinh năm 1973 (vắng mặt)
Trú tại: Tổ 1B, phường TL1, thành phố TN
6. Bùi ThM Ph1, sinh năm 1968 (vắng mặt)
Trú tại: Tổ 1B, phường TL1, thành phố TN
7. Vũ Tuấn Qu, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Trú tại: tổ 31, phường HVT thành phố TN
8. Nguyễn Thế Th8, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Trú tại: Xóm HT1, xã BNh, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.
9. Bùi quốc H2, sinh năm 1964 (vắng mặt)
Trú tại: Tổ 1B, phường TL1, thành phố TN.
10. Dương Quốc H6, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Trú tại: Xóm TS, xã ĐX, huyện PB tỉnh Thái Nguyên
11. Nguyễn Tân Kh5, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Trú tại: Tổ 33, phường Phan Đình PH1, thành phố TN

NHẬN THẤY

Các bị cáo Ngô Qu Th, Bùi Văn L, Nguyễn Trọng Nh bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2015, anh Bùi Xuân H5 (sinh năm 1978, trú tại tổ 1B, phường TL1, thành phố TN) đứng ra vay của Ngô Qu Th số tiền 15.000.000 đồng, đồng thời anh H5 có vay hộ chị gái tên là Bùi ThM Ph1 (sinh năm 1968, trú tại tổ 1B, phường TL1, thành phố TN) số tiền 35.000.000 đồng lãi suất 5.000đ/1 triệu/ngày.Th và anh H5 thống nhất với nhau cứ 10 ngày sẽ trả lãi một lần. Trong

vòng 01 tháng đầu, anh H5 và chị Ph1 trả tiền lãi đều cho Th. Đến những tháng sau thì anh H5 và chị Ph1 không trả tiền lãi cho Th nữa. Th đã nhiều lần đòi anh H5 và chị Ph1 nH2 không được. Ngày 17/7/2016, Th cùng 04 N1 thanh niên đi đến nhà Ph1 để đòi tiền nH2 không gặp, Th và nhóm thanh niên đó xông vào đánh anh Lại Ngọc L1 (sinh năm 1964, trú tại tổ 1B, phường TL1, thành phố TN) là chồng chị Ph1, anh L1 đã trình báo Công an phường TL1, thành phố TN giải quyết.

Khoảng 15 giờ ngày 31/8/2016, Th gặp anh H5 ở gầm cầu vượt, nút giao TL1, Th đòi tiền anh H5, anh H5 hẹn Th 1-2 tháng nữa sẽ trả nH2 Th không đồng ý và dùng tay đâm vào mặt anh H5. Sau đó Th bỏ đi. Một lúc sau, Th quay lại hỏi anh H5 xem chính xác ngày nào trả tiền cho Th thì thấy anh L1, chị Ph1 cùng 02 N1 thanh niên khác đi trên 02 xe mô tô đến. Khi nhìn thấy Th, nhóm anh L1 và chị Ph1 cầm dao đuổi chém Th, Th vút lại xe máy bỏ chạy thoát được. Sau đó, Th gọi điện cho Nguyễn Trọng Nh (là bạn cùng làm ở quầy cầm đồ với Th) đến đón Th để quay lại gầm cầu Vượt để lấy xe. Khi Nh đến đón Th, Th có kể chuyện với Nh là Th vừa bị anh L1, chị Ph1 và nhóm người nhà của anh H5 cầm dao đuổi chém, Th pH5 bỏ lại xe mô tô và chạy được. Sau đó Nh đưa Th quay lại gầm cầu Vượt lấy xe, Th đi xe mô tô của Th còn Nh đi xe ô tô Nhn hiệu NUBITA màu sơn trắng BKS 29A - 412.82 (của Nh) về quầy cầm đồ Tuấn (béo) ở cổng trường Cao đẳng kinh tế Thái Nguyên. Tại đây, Th có kể lại cho Dương Quốc H6 (sinh năm 1987, trú tại xóm TS, xã ĐX, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên); Nguyễn Tân Kh5 (sinh năm 1982, trú tại tổ 33, phường Phan Đình PH1, thành phố TN) Bùi Văn L (sinh năm 1990, trú quán tổ 5, phường TL, thành phố TN) và H4 Qu H2 (sinh năm 1982, trú tại tổ 1, phường GS, thành phố TN) nghe chuyện vừa bị nhóm của chị Ph1, anh L1 cầm dao đuổi đánh ở gầm cầu nút giao TL1 (thuộc phường TL1, thành phố TN). Th rủ L, H6, H2 và Kh5 đi lên nhà anh H5 tìm nhóm người nhà anh H5 mục đích để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn trước đó. Tất cả cùng đi trên đi xe ô tô bán tải, Nhn hiệu Ford Ranger, màu sơn đen BKS: 20C - 093.51 đến nhà của chị Ph1. Khi đến nơi, Th đỗ xe ở trước cửa nhà bà Nguyễn Thị Giá (sinh năm 1944, trú quán tổ 1B, phường TL1, thành phố TN) là mẹ chị Ph1. Sau đó nhóm của Th đi bộ vào nhà chị Ph1 để tìm anh H5. Thấy vậy, anh Bùi Quốc H2 (sinh năm 1964, trú tại tổ 1B, phường TL1, thành phố TN) là anh trai chị Ph1 đã chạy qua cửa ngách phía sau xuống nhà chị Ph1 và nói: *“Có cái xe ô tô đến, có mấy thằng đến đây chúng mày ạ”*. Lúc này anh L1 cùng với bạn là anh Đào Phi H1 (sinh năm 1970, trú tại tổ 6, phường GS, thành phố TN) đang ở trong nhà anh L1 bảo nhau là *“Cứ để cho chúng nó xuống”*. Nói xong, anh L1 và anh H1 mỗi người cầm 01 con dao dài khoảng 01m (phần chuôi bằng gỗ dài khoảng 70cm, phần lưỡi khoảng 30cm bằng kim loại màu trắng) từ trong nhà lao ra ngoài cổng đuổi đánh nhóm của Th và L, nhóm Th và L bỏ chạy lên đỉnh dốc và chạy ra hướng đường Thống Nhất. Thấy vậy chị Ph1 cầm một cây gậy gỗ dài khoảng 90cm, hai đầu bọc kim loại màu trắng, Bùi Huy H4 (sinh năm 1997, trú tại tổ 1B, phường TL1, thành phố TN) là cháu chị Ph1 cầm 02 viên gạch đất nung và Nguyễn Vũ L2 (sinh năm 1991, trú tại tổ 1, phường ĐQ, thành phố TN (là bạn của H4) cầm 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 50cm cùng đuổi theo sau. Lúc này Nguyễn Trọng Nh thấy Th và L đi đến nhà anh H5 (Giá) để tìm anh H5 và nhóm người của anh H5 để giải quyết mâu thuẫn vừa xảy ra tại gầm cầu Vượt, nút giao TL1 trước đó giữa Th và nhóm người của anh H5 nên Nh điều khiển xe ô tô Nhn hiệu Daewoo NUBITA sơn màu trắng, BKS: 29A - 412.82 đi theo sau để hỗ trợ cho L và Th nếu xảy ra việc đánh nhau thì Nh sẽ giúp Th và L đánh nhau. Khi Nh điều khiển xe lên đến lưng chừng dốc đường vào

Trung tâm kiểm định cơ giới gần nhà anh H5 thì thấy nhóm người nhà anh H5 khoảng 4 -5 người (trong đó có anh L1 và anh H1) mỗi người đang cầm 01 con dao đuôi chém nhóm của Th và L. Cụ thể trên tay anh H1 và anh L1 mỗi người cầm con dao dài khoảng 01m đang đuổi đánh Th và L, Nh điều khiển xe lao vào nhóm người trên (mục đích của Nh là muốn ngăn những người này không cho đuổi chém L và Th). NH2 anh H1 và anh L1 đã tránh được. Khi thấy đánh nhau, L2, H4 liền chạy quay lại trước cửa nhà bà Giá. Sau đó Nh dừng xe lại thì bị nhóm người nhà anh L1 cầm gạch đá ném vào xe ô tô của Nh, Nh mở cửa xe ô tô bước ra thì bị nhóm anh H1, anh L1 chém vào tay của Nh làm bị thương. Thấy vậy Th hô lên: “Chạy đi”. Lúc này anh L1, anh H1 tiếp tục cầm dao đuổi chém Th và L, L chạy vào ga ra ô tô nhặt được 01 đoạn dây thép sắt dài khoảng 01m mang ra đánh nhau với nhóm của anh L1, anh L1 cầm dao xông vào thì L cầm dây thép vọt vào tay anh L1 làm con dao rơi xuống đất, thấy vậy Th liền nhặt con dao đó của anh L1 cầm 2 tay khua qua khua lại theo hướng từ trái sang phải, từ phải sang trái, từ trên xuống dưới trúng nhiều nhất vào tay và vào bụng anh L1, anh L1 lùi lại thì anh H1 cầm 01 con dao dài khoảng 01m (có phần chuôi bằng gỗ dài khoảng 70cm, phần lưỡi khoảng 30cm bằng kim loại màu trắng) xông vào định chém Th, Th liền dùng 02 tay cầm con dao khua 3 – 4 cái theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, từ trái qua phải trúng 01 nhát vào cổ bên trái của anh H1. Anh H1 đưa tay phải lên bịt vào vết bị chém rồi cùng anh L1 bỏ chạy về nhà anh L1. Th và L thấy anh H1 và anh L1 bị thương chảy nhiều máu Th bảo L: “chạy đi”. Nhóm của Th lên xe ô tô bỏ đi.

Anh Lại Ngọc L1 và anh Đào Phi H1 bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa trung ương Thái Nguyên cấp cứu. Do thương tích quá nặng anh H1 đã tử vong lúc 22 giờ 55 phút ngày 31/8/2016.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 174/ GDPY ngày 5/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Anh Đào Phi H1 – sinh năm 1970, nơi đang ký hộ khẩu thường trú tổ 16, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên bị vết thương vùng cổ bên trái gây đứt bó cơ vùng cổ trái, đứt bán phần động mạch và tĩnh mạch cảnh bên trái, chảy mất máu tối cấp, suy hô hấp, trụy tim mạch dẫn đến chết.

Tại Bệnh án số 1022 ngày 13/10/2016 của Bệnh viện Đa khoa TW Thái Nguyên xác định thương tích của anh Lại Ngọc L1 khi vào viện như sau:

Sốc đa chấn thương/TD vết thương mạch máu cánh tay phải, vết thương vùng thắt lưng. Kết luận: Đa chấn thương (BL 87 – 93).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 294 ngày 21/11/2016 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thái Nguyên kết luận thương tích của anh Lại Ngọc L1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt trong cẳng tay (P) màu nâu nhạt KT dài 6cm x rộng 0,5cm; sẹo 1/3 dưới cẳng tay phải (P) màu nâu nhạt KT 3cm x rộng 0,1cm; sẹo mặt sau cẳng tay trái (T) KT dài 11cm x rộng 0,2cm; sẹo cạnh rốn (T) KT dài 7cm x rộng 0,3cm; sẹo lưng trái màu nâu nhạt KT dài 5cm x rộng 0,2cm; sẹo thắt lưng phải (P) màu nâu nhạt KT dài 4cm x rộng 0,2cm. Đứt mạch máu cẳng tay đã xử lý kết quả tốt.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%. Áp dụng theo Ph1 pháp cộng lùi.

Ngày 01/9/2016, anh Lại Ngọc L1 làm đơn đề nghị Công an thành phố Thái Nguyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Qu Th, Bùi Văn L và Nguyễn Trọng Nh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Ngô Qu Th, Bùi Văn L và Nguyễn Trọng Nh đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. L và Nh đều khai nhận đi theo Th để hỗ trợ cho Th nếu xảy ra việc đánh nhau thì L và Nh sẽ giúp Th đánh nhau. Thương tích của anh L1 và anh H1 là do bị cáo Th gây nên. Bị cáo L cũng dùng 01 tuýp sắt đập vào tay của anh L1 nh2 L không biết anh L1 bị thương như thế nào. Nh chưa đánh được ai. H2, H6, Kh5 cùng đi trên xe của Th nh2 khi đến nhà anh H5 (Giá) chỉ có Th và L đi bộ lên cổng nhà anh H5 và bị anh L1 và nhóm người anh L1, anh H1 cầm dao đuổi đánh Th và L nên Th, L bỏ chạy theo hướng ra đường quốc lộ còn H2, H6, Kh5 chạy đi đâu không biết. Cả ba bị cáo đều khẳng định H4 Qu H2, Dương Quốc H6, Nguyễn Tân Kh5 không tham gia đánh nhau với ai.

Bị hại anh Lại Ngọc L1 khai: Chiều ngày 31/8/2016 khi anh đang ở nhà có cả anh Đào Phi H1 là bạn của anh đến chơi và ăn cơm trưa tại nhà anh khoảng 15 giờ thì thấy Th cùng L đến cổng nhà anh gọi H5 là em vợ của L1 vì H5 có nợ tiền của Th chưa trả. Anh L1 đi ra thì thấy Th và L không mang theo hung khí gì, L1 có cầm 01 đoạn gậy gỗ mục đích nếu Th đánh thì đánh lại, anh H1 cầm theo một con dao và ngay lúc đó có một xe ô tô màu trắng tiến thẳng đến chỗ anh và anh H1 đứng. Anh L1 bị một người vụt vào tay và bị Th dùng dao khua vào người nên L1 chạy còn anh H1 bị Th chém vào người. Anh L1 xác định thương tích của anh do Th và L gây nên, thương tích của anh H1 do Th gây nên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh H4 Qu H2 khai: Chiếc xe ô tô Nhn hiệu Ford Ranger, màu sơn đen là xe của anh có đăng ký mang tên anh, anh đã cho Ngô Qu Th mượn để làm Ph1 tiện đi lại, việc anh Th dùng xe của anh để phạm tội anh không biết. Anh H2 đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe trên cho anh.

Vật chứng của vụ án là: 01 đoạn gậy gỗ dài 86 cm. 01 con dao phay dài 70cm; 01 chiếc áo dài tay cổ áo có mác DSQUARED (đã qua sử dụng); 11 bì niêm phong ký hiệu lần lượt là M3,M4,M5,M6, M7; N1, L1, L2, T1; H (đều đã mở niêm phong) Hiện đang được bảo quản tại kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

01 xe ô tô Nhn hiệu Daewoo NUBITA màu sơn trắng BKS 29A - 412.82 (xe của Nguyễn Trọng Nh) đã qua sử dụng, 01 xe ô tô Nhn hiệu Ford Ranger, màu sơn đen đã qua sử dụng (02 BKS: 20C - 093.51(xe của H4 Qu H2) đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho Công ty TNHH xây dựng và Thương Mại Hữu Huệ- Kho Qu Vinh.

Tại bản Cáo trạng số 195/KSĐT- KT ngày 25/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo Ngô Qu Th, Bùi Văn L, Nguyễn Trọng Nh về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội ”Cố ý gây

thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 3 Điều 104, Điểm b, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53, Điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Ngô Qu Th từ 07 năm tù đến 08 năm tù giam. Bùi Văn L từ 05 năm tù đến 06 năm tù giam. Nguyễn Trọng Nh từ 05 năm tù đến 06 năm tù giam

Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Buộc mỗi bị cáo PH5 nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Các bị cáo xin hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Bị hại là anh Lại Ngọc L1 và Người đại diện hợp pháp cho nạn nhân H1 là ông Đào Doãn Th1 (bố đẻ) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lại Ngọc L1 đã nhận tiền bồi thường của các bị cáo là 5.000.000đồng, người đại diện hợp pháp cho bị hại Ông Đào Doãn Th1 (bố đẻ của anh H1) đã nhận tiền bồi thường của các bị cáo là 170.000.000đồng. Tại phiên tòa không đề nghị bồi thường khoản tiền nào khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử,

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm gây án, kết luận giám định thương tích, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Do anh Bùi Xuân H5 và chị Bùi ThM Ph1 vay tiền của Ngô Qu Th không trả, khi Th đòi tiền thì bị chị Ph1, anh Lại Ngọc L1 và nhóm người nhà anh H5 cầm dao đuổi chém ở gầm cầu Vượt nút giao TL1, thành phố TN, Bị cáo Th bỏ chạy về quầy cầm đồ kể lại sự việc trên cho Nguyễn Trọng Nh và Bùi Văn L, H4 Văn H2, Nguyễn Tân Kh5 và Dương Quốc H6 biết. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/8/2016, bị cáo Th, Bùi Văn L cùng anh H2, H6, Kh5 đi lên xe ô tô BKS: 20C - 093.51 lên nhà anh H5 thuộc khu vực tổ 1B, phường TL1, thành phố TN tìm nhóm người nhà anh H5 mục đích để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn trước đó. Khi đến nơi, Th đổ

xe ở trước cửa nhà anh H5, chị Ph1 rồi Th và L đi bộ lên cổng nhà thì bị anh L1 và anh Đào Phi H1 mỗi người cầm 01 con dao dài khoảng 01m (chuôi bằng gỗ dài khoảng 70cm, phần lưỡi khoảng 30cm bằng kim loại màu trắng) từ trong nhà lao ra ngoài cổng đuổi chém Th và L, Th và L bỏ chạy. Lúc này Nguyễn Trọng Nh điều khiển xe ô tô BKS: 29A - 412.82 đi theo sau Th để hỗ trợ nếu có xảy ra đánh nhau thì sẽ giúp Th và L đánh nhau. Khi Nh điều khiển xe lên đến lưng chừng dốc đường vào Trung tâm kiểm định cơ giới thì thấy nhóm người nhà anh H5, trong đó có anh H1, anh L1 mỗi người cầm con dao dài khoảng 01m đang đuổi đánh Th và L, Nh điều khiển xe lao vào nhóm người trên với mục đích của Nh là muốn ngăn những người này không cho đuổi chém L và Th. Anh H1 và anh L1 đã tránh được. Nh dừng xe lại thì bị nhóm người nhà anh L1 cầm gạch đá ném vào xe ô tô, Nh mở cửa bước ra xe thì bị nhóm anh L1, anh H1 dùng dao chém vào tay bị thương. Lúc này anh L1, anh H1 tiếp tục cầm dao đuổi chém Th và L, L chạy vào ga ra ô tô (ở gần đó) nhặt được 01 đoạn gậy bằng tuýp sắt dài khoảng 01m để đánh nhau, anh L1 cầm dao xông vào thì L cầm gậy sắt vụt vào tay anh L1 làm con dao rơi xuống đất, Th liền nhặt con dao cầm 2 tay khua qua khua lại theo hướng từ trái sang phải, từ phải sang trái, từ trên xuống dưới trúng nhiều nhát vào tay và vào bụng anh L1, anh L1 lùi lại thì anh H1 cầm 01 con dao dài khoảng 01m xông vào định chém Th, Th liền dùng 02 tay cầm con dao khua 3 – 4 cái theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, từ trái qua phải trúng 01 nhát vào cổ bên trái của anh H1. Hậu quả anh H1 và anh L1 bị thương phải đi Bệnh viện Đa khoa TW Thái Nguyên cấp cứu. Do thương tích quá nặng anh H1 đã tử vong lúc 22 giờ 55 phút ngày 31/8/2016, anh Lại Ngọc L1 bị tổn hại 15% sức khỏe.

Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo Ngô Qu Th, Nguyễn Trọng Nh, Bùi Văn L về tội “ Có ý gây thương tích” theo Khoản 3 Điều 104 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a. Dùng hung khí nguy hiểm”.

3. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa Ph1.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này: Bị cáo Ngô Qu Th là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện tội phạm. Bùi Văn L, Nguyễn Trọng Nh tham gia

đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Th. Do đó vai trò của Th cao hơn các bị cáo L và Nh.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Cả ba bị cáo đều có nhân thân xấu. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội các bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục H3 quả cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không pH5 chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này Hội đồng xét xử thấy: Nguyên nhân dẫn đến các bị cáo phạm tội cũng một phần do lỗi của bị hại là anh Lại Ngọc L1 và Đào Phi H1 vì khi các bị cáo Th, Nh, L đến nhà anh H5 (Giá) mục đích để đòi nợ và giải quyết mâu thuẫn, không mang theo hung khí gì, không có mục đích đến gây thương tích cho anh L1 và anh H1 nH2 anh L1 và anh H1 đã dùng dao, gạch đá đuổi đánh Th và L nên Th đã nhặt được dao gây thương tích cho bị hại. Trong vụ án này, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có căn cứ giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng lương khoan hồng của pháp luật tích cực cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo Th là nặng, các bị cáo Nh, L là phù hợp.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường. Tại phiên tòa không đề nghị xem xét bồi thường. Hội đồng xét xử không giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngô QTh không yêu cầu các bị cáo pH5 trả số tiền đã bồi thường cho bị hại. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng của vụ án: 01 đoạn gậy gỗ dài 86 cm. 01 con dao phay dài 70cm; 01 chiếc áo dài tay cổ áo có mác DSQUARED (đã qua sử dụng); 11 bì niêm phong ký hiệu lần lượt là M3,M4,M5,M6, M7; N1, L1, L2, T1; H (đều đã mở niêm phong) là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy. 01 xe ô tô Nhn hiệu Daewoo NUBITA màu sơn trắng BKS 29A - 412.82 (xe của Nguyễn Trọng Nh) đã qua sử dụng, Nh khai đó là xe của một người đến cầm cố vay tiền nH2 không đến trả tiền và lấy lại xe đến nay Nh không biết địa chỉ của người đó ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nguồn gốc chiếc xe trên thì BKS 29A-412.82 chủ xe là Công ty cổ phần Vân Sơn loại xe Morning, ô tô con hiện nay công ty vẫn đang quản lý, sử dụng. Tại phiếu trả lời xác minh Ph1 tiện giao thông cơ giới đường bộ theo các chỉ tiêu tìm kiếm, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Thông báo truy tìm chủ sở hữu không có ai đến nhận xe trên. Do vậy căn cứ Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS đây là Ph1 tiện bị cáo Nh đã dùng để phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước. 01 xe ô tô Nhn hiệu Ford Ranger, màu sơn đen đã qua sử dụng (02 BKS: 20C - 093.51). Tại phiên tòa bị cáo Th khai chiếc xe này Th đã mượn của H2 đi lại trước đó một hôm, ngày 31/8/2016 Th đã dùng chiếc xe này đi và phạm tội, anh H2 cung cấp các tài liệu thể hiện chiếc xe đó là của anh H2 mua, đăng ký xe đang thế chấp tại Ngân hàng CP TM

Quốc Dân chi nhánh Thái Nguyên và còn nợ ngân hàng, H2 không biết Th mượn xe của H2 để phạm tội. Do vậy cần trả lại chiếc xe ô tô Nh hiệu Ford Ranger, màu sơn đen đã qua sử dụng (02 BKS: 20C - 093.51) cho anh H2 quản lý, sử dụng.

Trong vụ án này còn liên quan các đối tượng: H4 Qu H2, Dương Quốc H6 và Nguyễn Tân Kh5. Cơ quan điều tra đã triệu tập đến để ghi lời khai, các đối tượng trên đều khai ngày 31/8/2016 không đi cùng Ngô Qu Th, Nguyễn Trọng Nh và Bùi Văn L đến nhà anh H5 (Giá).

Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của Ngô Qu Th, Bùi Văn L và Nguyễn Trọng Nh và cho nhận dạng các đối tượng trên. Kết quả Th, L và Nh đều nhận dạng được H2, H6 và Kh5 và khai nhận: Ngày 31/8/2016 có các đối tượng H2, H6 và Kh5 có đi cùng đến nhà anh H5 để tìm anh H5 để giải quyết mâu thuẫn trước đó. Khi đến nhà anh H5. H2, Kh5 và H6 không cầm hung khí gì, không có hành động gì, không đánh ai và không tham gia đánh nhau cùng L, Th và Nh. Cơ quan điều tra cho anh Lại Ngọc L1 nhận dạng các đối tượng H4 Qu H2, Dương Quốc H6 và Nguyễn Tân Kh5. Kết quả anh L1 không nhận dạng được, chỉ nhận dạng được Kh5 nH2 Kh5 không thừa nhận. Mặt khác không có nhân chứng nào xác định được H2, H6 và Kh5 có mặt tại nơi xảy ra đánh nhau. Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với: Bùi ThM Ph1, Bùi Huy H4 và Nguyễn Vũ L2. Trong quá trình xảy ra đánh nhau cũng có mặt ở đó nH2 không tham gia. Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Nguyễn Trọng Nh bị nhóm người nhà anh L1 dùng dao chém 01 nhát vào tay bị thương, Nh không nằm viện điều trị đã làm đơn từ chối giám định thương tích và không đề nghị xử lý nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Án phí: Các bị cáo pH5 chịu án phí Hình sự sơ thẩm

Các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Qu Th, Bùi Văn L, Nguyễn Trọng Nh phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1. - Áp dụng khoản 3 Điều 104, Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Ngô Qu Th 06 (sáu) năm, 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 8/9/2016.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104, Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Bùi Văn L 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 9/9/2016.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104, Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Nh 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2016.

Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố Tụng Hình sự quyết định giam các bị cáo Th, Nh, L 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gãy gỗ dài 86 cm. 01 con dao phay dài 70cm; 01 chiếc áo dài tay cổ áo có mác DSQUARED (đã qua sử dụng); 11 bì niêm phong ký hiệu lần lượt là M3,M4,M5,M6, M7; N1, L1, L2, T1; H (đều đã mở niêm phong). Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng số 267 ngày 19/5/2017.

Tịch thu 01 xe ô tô Nhãn hiệu Daewoo NUBITA màu sơn trắng BKS 29A - 412.82 của Nguyễn Trọng Nh đã qua sử dụng để sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả cho H4 Qu H2 quản lý sử dụng 01 xe ô tô Nhãn hiệu Ford Ranger, màu sơn đen đã qua sử dụng (02 biển kiểm soát: 20C - 093.51). (đã hoàn trả cho anh H4 Qu H2 ngày 18/7/2017 căn cứ theo quyết định xử lý vật chứng số 03/2017/QĐXLVC- HS ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố TN ”. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Hữu Huệ- Kho Qu Vinh. Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2016 tại Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Hữu Huệ- Kho Qu Vinh, thành phố TN.

3. Về Án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo pH5 nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh TN
- VKS TPTN
- THA TP TN
- Công an TP TN.
- Sở tư pháp.
- Bị cáo, bị hại, đại diện BH
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Phương

